TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13- VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:10/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 01 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 339/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N. Địa chỉ trụ sở: Số B L, Phường T, Quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng N.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trọng K, chức vụ: Phó Giám đốc A – Chi nhánh C. Địa chỉ: Số G, khóm Mỹ C, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

1. Bà Lâm Thị Ánh T, sinh năm 1960;

2. Anh Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1985;

3. Chị Phạm Thị Thanh T1, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Nay là Ấp L, xã H, tỉnh Vĩnh Long

Đại diện theo uỷ quyền của bà T và chị T1: Anh Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp L, xã H, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền gốc và lãi suất: Anh Nguyễn Hoàng D, bà Lâm Thị Ánh T, chị Phạm Thị Thanh T1 đồng ý trả Ngân hàng N số tiền gốc 600.000.000 đồng, lãi 127.911.066 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 25/7/2025 đến khi thanh toán

hết nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng số 7408LAV202302644 ngày 06/6/2023.

- Về thời hạn trả vốn gốc và lãi suất: Đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng N và anh Nguyễn Hoàng D, bà Lâm Thị Ánh T, chị Phạm Thị Thanh T1 tự nguyện thỏa thuận do Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền theo quy định của pháp luật giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng N cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng N cho vay.

- Về hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất: Anh Nguyễn Hoàng D, bà Lâm Thị Ánh T, chị Phạm Thị Thanh T1 đồng ý giao tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 96/HĐBĐ ngày 06/6/2023 do anh Nguyễn Hoàng D, bà Lâm Thị Ánh T, chị Phạm Thị Thanh T1 ký thế chấp cho Ngân hàng N để đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ bao gồm: Thửa đất số 175, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.790m^2, Thửa đất số 174, tờ bản đồ số 4, diện tích 5.715m^2, Thửa đất số 173 tờ bản đồ số 4, diện tích 2.330m^2, Thửa đất số 179, tờ bản đồ số 4, diện tích 3.640m^2, Thửa đất số 178, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.610m^2 và thửa đất số 176, tờ bản đồ số 4, diện tích 2.380 m^2, tất cả các thửa đất cùng tọa lạc tại ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh do ông Nguyễn Thanh H đứng tên. (nay là ấp L, xã H, tỉnh Vĩnh Long).

- Về án phí:

+ Bà Lâm Thị Ánh T là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên bà T không phải chịu án phí.

+ Anh Nguyễn Hoàng D và chị Phạm Thị Thanh T1 tự nguyện nộp 12.440.148 đồng.

+ Ngân hàng N không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 16.033.264 đồng theo biên lai số 0011813 ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long;
- Phòng Thi hành án DS Khu vực 13 – Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tranh